

THÔNG BÁO

Kết luận tại phiên họp Hội đồng học vụ Đại học & Sau đại học Học kỳ 1/2025-2026 (bổ sung)

Ngày 29/01/2026 tại Phòng 204B8, PGS. TS. Trần Thiên Phúc, Phó Hiệu trưởng, đã chủ trì phiên họp Hội đồng học vụ Đại học & Sau đại học.

Tham dự phiên họp gồm có PGS. TS. Trần Thiên Phúc, Phó Hiệu trưởng, các thành viên của Hội đồng học vụ Đại học và Sau đại học, đại diện lãnh đạo các Phòng liên quan.

Sau khi thảo luận, trao đổi ý kiến, PGS. TS. Trần Thiên Phúc, Phó Hiệu trưởng, kết luận như sau:

1) Thay đổi quy định về ràng buộc điểm thành phần và điểm tổng kết, áp dụng từ học kỳ 3 năm học 2025–2026, cụ thể như sau:

“Đề cương học phần quy định chi tiết tất cả điều kiện ràng buộc về điểm thành phần và điểm tổng kết, bảo đảm chất lượng học tập và công bằng cho sinh viên trong cùng học kỳ.”

→ Điều chỉnh, bổ sung khoản 1 Điều 7 của Quyết định số 2933/QĐ-ĐHBK ngày 10/09/2021 về Quy định học vụ và đào tạo bậc đại học.

2) Thay đổi quy định về làm tròn điểm trung bình học kỳ và điểm trung bình tích lũy đối với thang điểm 4, cụ thể:

“Điểm trung bình học kỳ và điểm trung bình tích lũy được làm tròn đến hai chữ số thập phân (0,01)”. Quy định này áp dụng từ học kỳ 1 năm học 2026–2027 và từ đợt xét tốt nghiệp tháng 04/2027.

→ Điều chỉnh, bổ sung khoản 1 Điều 15 của Quyết định số 2931/QĐ-ĐHBK ngày 10/09/2021 về Quy định chung về học vụ và đào tạo.

3) Bổ sung điều kiện khi xét cử sinh viên tham gia chương trình trao đổi/thực tập học tập ở nước ngoài, cụ thể:

“Sinh viên tham gia chương trình trao đổi phải là sinh viên chính quy (bằng thứ nhất) còn trong thời gian đào tạo chuẩn, có học lực từ khá trở lên; học các học phần theo đúng tiến độ, học để chuyển đổi kiến thức chưa học và bảo đảm tốt nghiệp đúng hạn.”

→ Bổ sung tại Điều 26 của Quyết định số 2931/QĐ-ĐHBK ngày 10/09/2021

- 4) Bổ sung chuẩn tiếng Nhật theo từng năm học dành cho sinh viên chương trình định hướng Nhật Bản, áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2026:

Chuẩn từng năm	Đạt tương đương	Ghi chú
Năm thứ nhất	Không áp dụng	
Năm thứ hai	Tiếng Nhật 1, 2	Hết năm nhất
Năm thứ ba	Tiếng Nhật 1, 2, 3, 4	Hết năm hai
Năm thứ tư	Tiếng Nhật 1, 2, 3, 4, 5, 6	Hết năm ba

- 5) Bổ sung chứng chỉ PTE Academic vào danh mục chứng chỉ ngoại ngữ xét chuẩn ngoại ngữ của cả chương trình, là điều kiện trúng tuyển vào trường và là chuẩn ngoại ngữ tốt nghiệp cho sinh viên chương trình Dạy và học bằng tiếng Anh/ Tiên tiến cụ thể như sau:

IELTS Academic	PTE Academic	TOEFL iBT	TOEIC (*)	
			Nghe-Đọc	Nói-Viết
6.0	52	79	730	280

- 6) Bãi bỏ điều kiện “Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu” khi xét đăng ký học Chương trình đào tạo thạc sĩ theo hướng nghiên cứu.

→ Bãi bỏ điểm d khoản 3 Điều 16 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về Quy định tổ chức và quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ.

- 7) Nâng chuẩn ngoại ngữ đối với điều kiện nhận đề tài luận văn thạc sĩ, áp dụng từ học kỳ 2 năm học 2026–2027, cụ thể:

“Điều kiện nhận Luận văn tốt nghiệp/Đề án tốt nghiệp: Học viên được Phòng Đào tạo trình Hiệu trưởng ra quyết định giao đề tài Luận văn Thạc sĩ, Đề án tốt nghiệp khi số tín chỉ tích lũy ≥ 39 tín chỉ, hoàn thành các môn học Anh văn cơ sở và đạt chuẩn ngoại ngữ bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ quốc gia.”

→ Điều chỉnh, bổ sung quy định tại Khoản 3 Điều 25 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ.

- 8) Bổ sung điều kiện đăng ký học phần Chuyên đề nghiên cứu trước luận văn (đối với chương trình thạc sĩ hướng nghiên cứu từ khóa 2025) như sau:

“Chỉ được đăng ký học phần Chuyên đề nghiên cứu trước luận văn khi số tín chỉ tích lũy ≥ 24 tín chỉ”, áp dụng từ học kỳ 1 năm học 2026-2027.

→ Điều chỉnh, bổ sung quy định tại Điều 25 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ.

9) Quy định về người hướng dẫn luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ:

“Người hướng dẫn luận văn thạc sĩ/luận án tiến sĩ không được tham gia hội đồng và không được cho điểm đánh giá.”

→ Điều chỉnh, bổ sung Quy định tại khoản 9 Điều 28 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ và tại điểm d, e khoản 3 Điều 25 của Quyết định số 892/QĐ-ĐHBK ngày 20/03/2023 về việc ban hành quy định về đào tạo trình độ Tiến sĩ.

10) Điều chỉnh quy định xử lý học vụ đối với học viên thạc sĩ như sau:

“Hội đồng học vụ trường sẽ xem xét xử lý Buộc thôi học/Xóa tên sau mỗi học kỳ trong các trường hợp sau:

- Không đăng ký môn học trong học kỳ chính (bổ sung thêm)
- Hết thời gian đào tạo tối đa, kể cả thời gian kéo dài”

→ Thay thế quy định tại Điều 34 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ.

11) Bổ sung quy định đối với nghiên cứu sinh học theo phương thức nghiên cứu chuyên sâu toàn thời gian (Phương thức 1) như sau:

“Nghiên cứu sinh phải hoàn thành tiểu luận tổng quan trong vòng 12 tháng kể từ ngày nhập học. Quá thời hạn trên mà không hoàn thành, nghiên cứu sinh sẽ bị xóa tên khỏi danh sách đào tạo.”

→ Bổ sung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Quyết định số 3393/QĐ-ĐHBK ngày 30/08/2025 về việc ban hành quy định về đào tạo trình độ Tiến sĩ.

12) Quy định thí điểm về việc nghiên cứu sinh sử dụng bài báo khoa học cho mục đích đào tạo.

Nghiên cứu sinh chỉ được phép sử dụng một bài báo khoa học cho xét miễn một đích đào tạo (xét miễn môn học hoặc xét điều kiện bảo vệ Luận án tiến sĩ/xét miễn quy trình phản biện độc lập).

13) Đưa nội dung Quyền con người vào chương trình đào tạo

Đưa nội dung Quyền con người vào học phần Pháp luật đại cương và điều chỉnh học phần lên 03 tín chỉ. Các khoa có trách nhiệm rà soát, cập nhật chương trình đào tạo.

14) Công nhận các môn học của ĐHQG theo hình thức MOOC

Giao các khoa liên quan (Khoa Kỹ thuật Hóa học, Khoa Khoa học Ứng dụng) phối hợp với Phòng Đào tạo tổ chức triển khai thực hiện theo Quyết định số 2130/QĐ-ĐHQG ngày 28/10/2025 của Đại học Quốc gia TP.HCM và các quy định có liên quan; đồng thời căn cứ đề cương các học phần MOOC để rà soát, bổ sung các điều kiện xét công nhận theo Phụ lục 1.

Phụ lục 1. Danh mục các học phần bổ túc theo hình thức MOOC.

TT	Mã học phần	Tên học phần tại trường ĐHBK	Số tín chỉ	Tên học phần theo danh mục của MOOC	Số tiết	Điều kiện để được xem xét công nhận (một phần)	Học phần bổ túc tại trường ĐHBK (dự kiến mở)	Hình thức đánh giá của trường ĐHBK	Tỷ lệ đánh giá
1	MT1007	Đại số tuyến tính	3	Đại số tuyến tính	45	Ví dụ: Hoàn thành 100% và dự kiểm tra đạt từ 70% trở lên	Số tín chỉ/Giờ Cách dạy: Lý thuyết Bài tập Thí nghiệm		Ví dụ: ĐHQG 40% TH/TN/BTL 30% Thi 30%
2	MT1015	Đại số tuyến tính	3	Đại số tuyến tính	45				
3	MT2009	Xác suất và thống kê	4	Xác suất thống kê	45				
4	MT2013	Xác suất và thống kê	4	Xác suất thống kê	45				
5	MT2015	Xác suất và ứng dụng kỹ thuật	3	Xác suất thống kê	45				
6	MT1003	Giải tích 1	4	Vi tích phân 1 Vi tích phân 2	45				
7	MT1005	Giải tích 2	4	Vi tích phân 1 Vi tích phân 2	45				
8	CH2027	Sinh học Đại cương	3	Sinh học đại cương	45				
9	PH1003	Vật lý 1 (General Physics 1)	4	Vật lý đại cương	240				
10	PH1005	Vật lý 2 (General Physics 2)	4	Vật lý đại cương	240				
11	PH1011	Vật Lý cơ học	4	Vật lý đại cương	240				
12	PH1013	Vật Lý nhiệt lượng tử	3	Vật lý đại cương	240				
13	CH1003	Hóa đại cương	3	Hóa đại cương	60				

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- P. ĐT, P. KT-BĐCL, P. QTTH-TT, P. CTSV, VP. ĐTQT (để thực hiện);
- Các Khoa (để thực hiện).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thiên Phúc